

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 26-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Lê Thị Thùy Vân;

Phạm Xuân Hào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 25/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn Th, sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Khu phố a, phường B, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị N; tiền án: Không, tiền sự: Không. Về nhân thân: Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo xử phạt Trần Văn Th 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 140/2005/HSST ngày 29/9/2005. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2019 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị Mỹ D, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Đội q, ấp e, xã TC, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Nguyễn Văn Tr. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 02/02/2019, Trần Văn Th đi bộ từ khách sạn Abc tới đường xy, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tìm mua của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) một bạch ma túy với số tiền 1.000.000 đồng để sử dụng. Số ma

túy này được đựng trong bọc nylon hàn kín hai đầu trong gói thuốc lá hiệu Jet. Sau đó, Th cầm bao thuốc lá quay về nơi làm việc là khách sạn Abc và lấy một ít ma túy vừa mua được cho vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong khách sạn rồi đốt lên hút. Số ma túy còn lại Th cất giấu vào hộp nhựa màu đen rồi bỏ vào cốp xe mô tô hiệu Air Blade biển số 76U1-abcxyz mà Th đang quản lý và sử dụng, bao thuốc lá hiệu Jet thì vứt đi. Khoảng 13 giờ cùng ngày Th điều khiển xe mô tô biển số 76U1-abcxyz bên trong cốp có cất giấu hộp nhựa màu đen chứa ma túy để về thăm mẹ tại xã L, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển số 76U1-abcxyz đi ăn tối, khi đến địa phận thuộc ấp o, xã T bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính và phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ cùng tang vật. Qua làm việc, Trần Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 157/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,6414 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) được niêm phong theo đúng quy định trong một bì thư của Ủy ban nhân dân xã T có chữ ký của Trần Văn Th, sinh năm 1982, nơi cư trú: Khu phố a, phường B, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, có chữ ký cán bộ niêm phong Đào Hải Nam cùng hình dấu mộc đỏ của Công an xã T, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Sau khi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương hoàn lại đối tượng giám định là Mẫu vật sau giám định được niêm phong, trọng lượng: 0,5810 gam.

- 01 giấy CMND số 280xxxxxx mang tên Trần Văn Th cấp ngày 11/5/2011;
- 01 giấy phép lái xe số G 392329 mang tên Trần Văn Th;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 76U1-abcxyz mang tên Ngô Thị Mỹ D.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSPG ngày 22/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2019. Đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy chất ma túy sau giám định có trọng lượng 0,5810 gam, 01 (một) đoạn ống thủy tinh đầu hình phễu, 01 (một) hộp nhựa màu đen bị cáo dùng để cất giấu chất ma túy, trả lại cho bị cáo 01 (một) Giấy CMND số 280xxxxxx mang tên Trần Văn Th và 01 (một) Giấy phép lái xe số G 392329 mang tên Trần Văn Th.

Phản tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Xét thấy trong quá trình điều tra đã có lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị Mỹ D và người làm chứng ông Nguyễn Văn Tr, việc vắng mặt của bà D và ông Tr không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Th khai nhận: Ngày 02/02/2019, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,6414 gam. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm mà Nhà nước ta đang tiến hành. Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại vì sử dụng rồi thì rất khó từ bỏ, nó không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về nhân thân: Bị cáo đã có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, quá trình cải tạo bị cáo không những không biết ăn năn hối cải mà còn phạm tội mới, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

[9] Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 157/PC09 (là mẫu vật giám định trong QĐTC giám định số 124 ngày 03/02/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương) có chữ ký, hình dấu mộc đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Trần Văn Th (người chứng kiến), Nguyễn Phú Q (cán bộ giao mẫu), Đoàn Nguyễn Thiện Qu (trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Trọng lượng mẫu vật niêm phong: M = 0,5810 gam. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

[10] Đối với 01 (một) đoạn ống thủy tinh đầu hình phễu (dùng để sử dụng ma túy) và 01 (một) hộp nhựa màu đen bị cáo dùng để cất giấu chất ma túy, xét thấy đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

[11] Đối với 01 (một) Giấy CMND số 280xxxxxx và 01 (một) Giấy phép lái xe số G 392329 mang tên Trần Văn Th, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các tình tiết khác đối với bị cáo cũng như về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

[13] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo Trần Văn Th, chưa xác định được nhân thân lai lịch khi nào làm rõ xử lý sau.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2019.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 157/PC09 (là mẫu vật giám định trong QĐTC giám định số 124 ngày 03/02/2019 của Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương) có chữ ký, hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký của Trần Văn Th (người chứng kiến), Nguyễn Phú Q (cán bộ giao mẫu), Đoàn Nguyễn Thiện Qu (trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Trọng lượng mẫu vật niêm phong: M = 0,5810 gam; 01 (một) đoạn ống thủy tinh đầu hình phễu; 01 (một) hộp nhựa màu đen.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) Giấy CMND số 280xxxxxx và 01 (một) Giấy phép lái xe số G 392329 mang tên Trần Văn Th;

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/3/2019 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo với Chi cục THADS huyện Phú Giáo)

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Văn Th phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Khoa